

giáo sĩ Việt Nam được Vatican lựa chọn phong từ chức giám mục trở lên, thì giáo hội thiên chúa phải báo cáo đề được sự chấp thuận trước của Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

c) Những tài liệu tôn giáo từ các tổ chức tôn giáo ở nước ngoài gửi cho các tổ chức tôn giáo nếu có điều gì trái pháp luật, chính sách của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì các tổ chức tôn giáo không được phổ biến và thực hiện.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP

Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm phối hợp với Mặt trận và các cơ quan có liên quan tại địa phương, bảo đảm cho nhân dân thực hiện đầy đủ quyền tự do tín ngưỡng và quyền tự do không tín ngưỡng của mình :

— Tuyên truyền, giải thích, phổ biến rộng rãi cho nhân dân, cho các tín đồ và nhà tu hành, cho cán bộ các cấp, nhất là ở cấp cơ sở, tinh thần và nội dung của các văn bản của Nhà nước về việc bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của nhân dân ;

— Giúp đỡ tạo điều kiện cho các tín đồ và nhà tu hành trong việc thực hiện quyền tự do ấy ;

— Ngăn cấm những việc lợi dụng danh nghĩa tôn giáo để kích động quần chúng chống lại chính quyền, chống lại chế độ lâm thời pháp luật của Nhà nước, ngăn cấm những kẻ có những hành vi xâm phạm đến quyền tự do tín ngưỡng và quyền tự do không tín ngưỡng của nhân dân.

Ban tôn giáo Phủ thủ tướng có trách nhiệm hướng dẫn các tôn giáo thi hành và xem xét, đôn đốc việc thực hiện của các cấp chính quyền.

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 1977

T. M. Hội đồng Chính phủ
Thủ tướng Chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG

CÁC BỘ

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

QUYẾT ĐỊNH số 2867-VTGC ngày 9-11-1977 sửa đổi và bổ sung một số điều của quyết định số 1843-QĐ/VTGC ban hành các khoản phí mà đại lý tàu biển được thu đối với tàu nước ngoài.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ nghị định số 158-CP ngày 4-7-1976 của Hội đồng Chính phủ quy định tổ chức bộ máy của Bộ Giao thông vận tải ;

Căn cứ quyết định số 1843-QĐ/VTGC ngày 7-5-1976 ban hành khoản phí mà Đại lý tàu biển được thu đối với tàu nước ngoài để làm các thủ tục và các dịch vụ khác cho tàu ra vào cảng ;

Theo đề nghị của ông Trưởng ban vận tải và ông Cục trưởng Cục đường biển,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Đề cho phù hợp với tình hình thực tế, nay sửa đổi và bổ sung mục 2, mục 3, mục 6 của điều 1 và toàn bộ điều 5 của quyết định số 1843-QĐ/VTGC ngày 7-5-1976 của Bộ Giao thông vận tải như sau :

a) Sửa lại mức phí hàng hóa của mục 2, điều 1 :

« — Mỗi tấn hàng hóa phục vụ thu 0,20đ
— Mức tối thiểu thu 100đ »

b) Sửa lại toàn bộ mục 3 của điều 1 về phí tính cho người ủy thác thứ hai :

« — Những bên có liên quan như chủ tàu, người thuê tàu, chủ hàng, người nhận hàng và những người khác, ngoài người ủy thác chính, yêu cầu đại lý chăm lo công việc của họ trong cùng một con tàu, được coi là người ủy thác thứ hai. Phí tính cho người ủy thác thứ hai như sau :

Một tấn hàng hóa bốc xếp 0,10đ
Mức tối thiểu thu 100 đ »

c) Sửa lại mức phí tính vào chủ những hãng tàu cho thuê dài hạn đã quy định trong mục 4 điều 1 :

« — Một chuyến, mỗi chủ thu 300 đ ở mỗi cảng ».

d) Sửa lại điểm r ở mục 6 của điều 1 :

« — Dàn xếp và nhận chuyển các kháng cáo hàng hải cho tàu, mỗi vụ thu 50đ ».

e) Sửa lại toàn bộ điều 5 như sau :

« — Người ủy nhiệm phải trực tiếp thanh toán với đại lý :

Tất cả những khoản phí mà theo luật lệ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã quy định khi tàu ra vào cảng phải trả ;

Những khoản chi tiêu của tàu trong thời gian tàu hoạt động ở khu vực cảng ».

Điều 2.— Các ông Chánh Văn phòng Bộ, Trưởng Ban Vận tải, Cục trưởng cục đường biển và Giám đốc Đại lý tàu biển Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 9 tháng 11 năm 1977

K. T. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

Thủ trưởng

TRỊNH NGỌC DIỆT

BỘ THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

THÔNG TƯ số 16-TBXH ngày 11-10-1977
hướng dẫn thi hành quyết định số 208-CP ngày 20-7-1977 của Hội đồng Chính phủ về chế độ đãi ngộ đối với những người và gia đình có công với cách mạng.

Ngày 20 tháng 7 năm 1977, Hội đồng Chính phủ đã có quyết định số 208-CP về chế độ đãi ngộ đối với những người và gia đình có công với cách mạng.

Đề thi hành quyết định nói trên, Bộ Thương binh và xã hội giải thích và hướng dẫn cụ thể một số điểm sau đây.

I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA CỦA VIỆC BAN HÀNH CHẾ ĐỘ

Trong sự nghiệp cách mạng lâu dài và gian khổ của nhân dân ta, ngay trước ngày tổng khởi nghĩa (8-1945) khi chưa có chính quyền, hoặc trong kháng chiến ở những vùng bị địch kìm kẹp, nhiều người và gia đình đã có công giúp đỡ cách mạng. Đảng và Nhà nước ta đánh giá cao những công lao, thành tích đó. Ngay sau khi Cách mạng tháng tám thành công, Tổng bộ Việt Minh đã tặng bằng Cờ công với nước và Đồng tiền vàng cho những người và gia đình có công giúp đỡ cách mạng trong thời gian trước ngày Tổng khởi nghĩa (19-8-1945). Sau khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi, Chính phủ đã có những quy định khen thưởng những người và gia đình có công giúp đỡ cách mạng trong kháng chiến chống Pháp. Việc khen thưởng này đã được tiến hành một cách liên tục và rộng khắp ở các tỉnh phía Bắc.

Về đãi ngộ vật chất, tuy Nhà nước chưa có quy định thành chế độ toàn diện và thống nhất, nhưng các địa phương tùy theo hoàn cảnh cụ thể của từng nơi, đều đã có sự quan tâm chăm sóc, giúp đỡ những người và gia đình có công với cách mạng.

Ngày nay, sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc của nhân dân ta đã giành được thắng lợi hoàn toàn và vĩnh viễn. Tổ quốc ta đã thật sự độc lập, tự do và thống nhất. Việc quy định chính sách một cách toàn diện đối với những người và gia đình có công với cách mạng để thi hành thống nhất trong cả nước là một yêu cầu cấp thiết.

Nghị quyết đại hội lần thứ IV của Đảng đã chỉ rõ: « Những người và gia đình có công với cách mạng cần được nêu gương và khen thưởng thích đáng và được giúp đỡ chu đáo những khi gặp khó khăn ».

Trong thông tri số 16-TT/TW ngày 25-6-1977 về việc tăng cường lãnh đạo công tác thương